

Số: ~~477~~/QĐ-CPO-TĐ

Hà Nội, ngày 13 tháng 10 năm 2016

## QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn chuẩn bị dự án.**

**Dự án : “Nâng cao hiệu quả sử dụng nước cho các tỉnh  
bị ảnh hưởng bởi hạn hán” (WEIDAP/ADB8)**

### TRƯỞNG BAN BAN QUẢN LÝ TRUNG ƯƠNG CÁC DỰ ÁN THỦY LỢI

Căn cứ Quyết định số 3239/QĐ-BNN-TCCB ngày 22/10/2008 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Trung ương các Dự án Thủy lợi (CPO); số 110/QĐ-BNN-TCCB ngày 13/01/2009 về việc Ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Ban CPO;

Căn cứ các Luật: Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013; Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/06/2014;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 16/2016/NĐ-CP ngày 16/03/2016 về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài; Số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; Số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 Về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Số 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015 Quy định chi tiết về hợp đồng xây dựng; Số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 về Quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng; Số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về Quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 727/QĐ-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh mục Dự án ADB8 vay vốn Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB);

Căn cứ văn bản số 4423/BKHĐT-QLĐT ngày 08/6/2016 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc lựa chọn nhà thầu tư vấn chuẩn bị Dự án ADB8;

Căn cứ văn bản số 1211/TTg-KTN ngày 12/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ v/v Lựa chọn nhà thầu tư vấn chuẩn bị Dự án ADB8;

Căn cứ các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NN&PTNT): Số 1934/QĐ-BNN-HTQT ngày 24/5/2016 v/v Giao nhiệm vụ Chủ dự án Hỗ trợ kỹ thuật chuẩn bị Dự án ADB8; Số 2203/QĐ-BNN-TCCB ngày 06/6/2016 v/v Thành lập Ban Quản lý Dự án hỗ trợ kỹ thuật chuẩn bị Dự án ADB8; Số 3983/QĐ-BNN-HTQT ngày 29/9/2016 V/v giao nhiệm vụ chủ dự án giai đoạn chuẩn bị đầu tư dự án “Nâng cao hiệu quả sử dụng nước cho các tỉnh bị ảnh hưởng bởi hạn hán (WEIDAP/ADB8)”; Số 4097/QĐ-BNN-TCTL ngày 10/10/2016 Phê duyệt Đề cương,

kinh phí giai đoạn chuẩn bị Dự án “Nâng cao hiệu quả sử dụng nước cho các tỉnh bị ảnh hưởng bởi hạn hán” (WEIDAP/ADB8);

Xét Tờ trình số 02/TTr-ADB8 ngày 10/10/2016 của Ban quản lý dự án hỗ trợ kỹ thuật ADB8 V/v phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu chuẩn bị dự án, dự án “Nâng cao hiệu quả sử dụng nước cho các tỉnh bị ảnh hưởng bởi hạn hán” (WEIDAP/ADB8) và các tài liệu liên quan được cung cấp;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Thẩm định Chế độ, Dự toán tại Báo cáo thẩm định số 276/BC-CPO-TĐ ngày 12/10/2016,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn chuẩn bị dự án, Dự án “Nâng cao hiệu quả sử dụng nước cho các tỉnh bị ảnh hưởng bởi hạn hán” (WEIDAP/ADB8) với nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm.

**Điều 2.** Giao Giám đốc Ban quản lý dự án hỗ trợ kỹ thuật ADB8 chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

**Điều 3.** Trưởng phòng các Phòng: Tổ chức, Hành chính; Thẩm định Chế độ, Dự toán; Tài chính, Kế toán; Kế hoạch, Tổng hợp; Môi trường, Tái định cư; Đào tạo dự án; Giám đốc Ban quản lý dự án hỗ trợ kỹ thuật ADB8 và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Tổng cục Thủy lợi (để b/c);
- Lưu CPO, TĐ (NVA).



**Q. TRƯỞNG BAN**

**Nguyễn Hồng Phương**



**PHỤ LỤC: KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU GIAI ĐOẠN CHUẨN BỊ DỰ ÁN.**

Dự án: “Nâng cao hiệu quả sử dụng nước cho các tỉnh bị ảnh hưởng bởi hạn hán” (WEIDAP/ADB8).

(Kèm theo Quyết định số 477/QĐ-CPO-TĐ ngày 13 / 10 /2016 của Trưởng ban Ban Quản lý Trung ương các Dự án Thủy lợi)

| TT | Ký hiệu gói thầu | Tên gói thầu                                                               | Giá gói thầu (Triệu đồng) | Nguồn vốn                        | Hình thức LCNT                              | Phương thức LCNT            | Thời gian bắt đầu tổ chức LCNT | Hình thức hợp đồng | Thời gian thực hiện HĐ |
|----|------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------|----------------------------------|---------------------------------------------|-----------------------------|--------------------------------|--------------------|------------------------|
| 1  | WEIDAP-01        | Tư vấn lập FS dự án tổng thể và các chính sách an toàn Môi trường - Xã hội | 14.408                    | Đầu tư phát triển của Bộ NN&PTNT | Lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt | Một giai đoạn một túi hồ sơ | Quý III/2016                   | Trộn gói           | 18 tháng               |
| 2  | WEIDAP-02        | Tư vấn lập FS cho hợp phần cải thiện dịch vụ quản lý thủy nông             | 1.322                     | Đầu tư phát triển của Bộ NN&PTNT | Lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt | Một giai đoạn một túi hồ sơ | Quý III/2016                   | Trộn gói           | 18 tháng               |
| 3  | WEIDAP-03        | Tư vấn thẩm tra Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án tổng thể                  | 490                       | Đầu tư phát triển của Bộ NN&PTNT | Chỉ định thầu                               | Một giai đoạn một túi hồ sơ | Quý II/2017                    | Trộn gói           | 2 tháng                |
|    |                  | <b>TỔNG</b>                                                                | <b>16.220</b>             |                                  |                                             |                             |                                |                    |                        |

*h.14*